

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HIỆP BÌNH
TRƯỜNG THCS HIỆP BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 42/KH-THCSHB

Hiệp Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư, văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 5 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 5 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 02 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết, Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1569/SGDĐT-KHTC ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn lựa chọn nội dung trong chương trình của nhà trường từ năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1888 /SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Hiệp Bình giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị.

Trường THCS Hiệp Bình xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài nhà trường

a) Thời cơ

- Năm học 2025-2026 toàn Ngành tiếp tục thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và theo yêu cầu của Thành phố Hồ Chí Minh, nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người”.

- Tiếp tục thực hiện các đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”, “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2020 – 2030”, “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”, chương trình giáo dục phổ thông ở cả 04 khối.

- Cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm.
- Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục.
- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới chương trình Giáo dục phổ thông.
- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương, các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục An toàn giao thông, các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm ...).

b) Thách thức

- Giáo dục đối mặt với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phần đông gia đình còn hạn chế.
- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo; khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đồng đều giữa các địa phương vẫn tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

2. Bối cảnh bên trong

a) Điểm mạnh

- Trường luôn nhận được sự quan tâm phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường. Cha mẹ học sinh đã có nhiều chuyển biến tích cực trong việc hỗ trợ, phối hợp với nhà trường giáo dục con em.
- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trong giảng dạy. Các tổ nhóm chuyên môn có tinh thần trách nhiệm cao, có kinh nghiệm trong giảng dạy. Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh.
- Học sinh hầu hết chăm ngoan, lễ phép, luôn nỗ lực vươn lên trong học tập, tích cực tham gia các hoạt động phong trào do nhà trường và các đoàn thể tổ chức. Hạnh kiểm tốt đạt trên 98%.

b) Điểm yếu

- Về nhân sự: Năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, còn 04 giáo viên trình độ Cao đẳng sư phạm nên chưa đạt chuẩn giáo viên THCS theo quy định tại Luật giáo dục năm 2019. Giáo viên tiếng Anh của trường chưa có đầy đủ chứng chỉ B2 để đáp ứng yêu cầu của ngành. Khả năng thực hiện chuyển đổi số trong dạy học của một số ít giáo viên còn chưa đáp ứng được với yêu cầu. Hiện tại giáo viên của nhà trường còn thiếu ở một số môn học.
- Về cơ sở vật chất: Nhà trường chỉ có 34 phòng học với 53 lớp học cho khối 6, 7, 8, 9, do vậy nhà trường thực hiện phòng học linh động nhằm đảm bảo việc giảng dạy cho

- Nâng cao năng lực tham mưu, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ; thông qua các hoạt động, công tác phối hợp để tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Giải quyết và tham mưu giải quyết các nhiệm vụ được giao đúng với qui định và đảm bảo yêu cầu nội dung và đúng tiến độ.

3.3. Thực hiện Khung chương trình môn học

Căn cứ Khung chương trình giáo dục phổ thông 2018, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và kế hoạch giảng dạy của các tổ nhóm chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch giảng dạy cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo qui định được tổ chức giảng dạy trong nhà trường, đảm bảo thời lượng qui định trong chương trình và bố trí dạy trong mỗi học kì một cách khoa học, hợp lí.

Thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026 (*Phụ lục 1 đính kèm*)

- + Học kì I: Từ 05/9/2025 đến 11/01/2026 (18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- + Kiểm tra giữa học kì I: sau tuần 8 của học kì I.
- + Kiểm tra cuối kì I: (dự kiến) tuần 16, 17 của học kì I.
- + Học kì II: từ 19/01/2026 đến 17/5/2026 (17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- + Kiểm tra giữa kì II: sau tuần 26 của học kì II.
- + Kiểm tra cuối kì II: (dự kiến) tuần 33, 34 của học kì II.
- + Xét tốt nghiệp THCS: trước ngày 30/6/2026.
- + Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026 – 2027: trước ngày 31/7/2026.

Lưu ý về một số điểm mới trong chương trình GDPT 2018:

- + Lịch sử - Địa lý và Khoa học tự nhiên: Mỗi môn học do 01 giáo viên đảm nhiệm, không phân công nhiều giáo viên phụ trách từng phân môn hoặc chủ đề riêng.
- + Giáo dục địa phương (01 tiết/tuần)
 - o Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.
 - o Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.
 - o Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu do Sở GD-ĐT biên soạn.
 - + Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
 - o Bộ môn hoạt động Trải nghiệm hướng nghiệp bậc THCS tập trung vào các hoạt động xã hội hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp. Là môn học có kiểm tra đánh giá, có vào học bạ. Tiết sinh hoạt lớp và 09 chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp do giáo viên chủ nhiệm đảm nhiệm. Tiết sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt tập thể, tiết học ngoài nhà trường do Tổng phụ trách đội, các bộ phận (giám thị, thư viện), các đoàn thể đảm nhiệm. Tiết sinh hoạt lớp và 09 chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp do giáo viên chủ nhiệm đảm nhiệm.
 - o Tiết sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt tập thể, tiết học ngoài nhà trường do Tổng phụ trách đội, các bộ phận (giám thị, thư viện), các đoàn thể đảm nhiệm.

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục:

Quy định số tiết dạy Khối 6,7,8, 9 (Phụ lục 2 đính kèm).

Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình GDPT, trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Tích cực xây dựng các chủ đề dạy học, dạy học tích hợp để có thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Đối với Chương trình GDPT 2018, trên cơ sở dạy học theo chủ đề, chuyên đề... các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện chủ động tích cực các phương pháp và hình thức dạy học. Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường chủ động lập kế hoạch, phân công các tổ bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên tham gia dạy học, tham gia tổ chức hoạt động, kiểm tra đánh giá trên tinh thần lồng ghép, tích hợp nhằm tăng tính hiệu quả của môn học. Ở môn Giáo dục của địa phương, nhà trường phân công giáo viên và tổ trưởng chuyên môn các môn Lịch sử, GDCD thực hiện giảng dạy chuyên đề nội dung kiến thức và tổ chức hoạt động thực tế, trải nghiệm tại các địa danh địa điểm ở Thành phố Hồ Chí Minh cho học sinh; từ đó lồng ghép giáo dục học sinh về tình yêu quê hương đất nước, về lòng biết ơn đối với cội nguồn dân tộc, vùng đất mình sinh sống; từ đó học sinh có ý thức học tập rèn luyện, giữ gìn và đóng góp công sức cho thành phố, cho quê hương.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Kế hoạch đổi mới sinh hoạt các tổ chuyên môn năm học 2025 – 2026 (đính kèm).

- Tổ chức quán triệt cho các tổ chuyên môn, toàn thể thành viên trong nhà trường các văn bản, chỉ thị, các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học; mọi thành viên đều được nắm bắt và có nhận thức đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của cá nhân để đạt được mục tiêu giáo dục chung của nhà trường, của tổ chuyên môn.

- Nhà trường bố trí, sắp xếp cho giáo viên thuận lợi tham gia sinh hoạt chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Các tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định (1 lần/trong 2 tuần theo đúng Điều lệ trường Trung học). Nội dung họp yêu cầu đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu bài học cụ thể, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học, ...). Biên bản họp tổ chuyên môn phải cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ hợp lý, bám sát kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Các thành viên của tổ xây dựng kế hoạch giảng dạy, giáo dục cá nhân phù hợp với môn dạy, điều kiện thực tế và đảm bảo việc hoàn thành công việc theo kế hoạch và mục tiêu chung, tìm tòi các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác.

- Triển khai hoạt động chuyên môn trực tuyến với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên. Thực hiện mạng xã hội học tập.

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, xây dựng lớp học thông minh, trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học vận dụng các hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp; đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm STEM cho học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030”. Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

Duy trì thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS), chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

Xây dựng học liệu, tài nguyên dạy học; Tài liệu tham khảo hỗ trợ dạy học: Học liệu, tài nguyên dạy học; tài liệu tham khảo hỗ trợ dạy học phải đảm bảo thống nhất sử dụng trong hoạt động dạy học của tổ chuyên môn, thống nhất nội dung, chương, bài, mục, đối tượng học sinh... Học liệu, tài nguyên dạy học; tài liệu tham khảo hỗ trợ dạy học phải phù hợp với nhu cầu học của học sinh, học sinh khi có tài liệu học tập sẽ thuận lợi hơn trong quá trình tiếp cận kiến thức, nội dung bài, rèn luyện các kỹ năng làm bài... Khi thực hiện xây dựng học liệu, tài nguyên dạy học; tài liệu tham khảo hỗ trợ dạy học tổ, nhóm phân công cụ thể người thực hiện, đóng góp nội dung, duyệt nội dung.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Quyết định ban hành Quy chế tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2025 – 2026 (đính kèm).

- Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo thông tư 22/TT-BGDĐT. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ

thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Điều chỉnh đổi mới kiểm tra, đánh giá đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Điều chỉnh và hoàn thiện Quy chế tổ chức kiểm tra – đánh giá các đợt kiểm tra trong nhà trường: lấy ý kiến đóng góp của các tổ, thống nhất, thông qua dự thảo Quy chế; Quyết định ban hành và đưa vào thực hiện.

- Đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể các quy trình xây dựng đề kiểm tra, quy trình coi kiểm tra, quy trình chấm kiểm tra, quy trình nhập điểm và trả kết quả kiểm tra cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra đánh giá thống nhất hình thức bài kiểm tra đúng quy định, thời gian thực hiện, số bài kiểm tra... Kiểm tra đánh giá thực hiện nghiêm túc và đúng thực chất. Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.

- Hình thức đánh giá đối với các môn học

- + Đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo một trong hai mức: Đạt, Chưa đạt.

- + Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại.

- Về Công tác quản lý sổ điểm điện tử tại trường: Thực hiện theo hướng dẫn của Công văn số 1397/GDDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn việc quản lý, sử dụng dữ liệu điện tử tại các trường Trung học từ năm học 2020-2021; cơ sở dữ liệu học sinh và giáo viên được cập nhật và quản lý theo sự phân công do Hiệu trưởng quyết định; thực hiện nghiêm túc quy định, quy chế quản lý và sử dụng sổ điểm điện tử trong nhà trường. Giáo viên bộ môn theo phân công trực tiếp nhập điểm trên phần mềm theo mỗi đợt, mỗi học kì theo thời hạn quy định của nhà trường. Các trường hợp điều chỉnh hoặc bổ sung điểm phải được sự đồng ý của Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng chuyên môn. Điểm số được lưu và khóa sổ điểm sau mỗi đợt nhập điểm của giáo viên bộ môn sau thời gian cho phép.

d. Đổi mới phương pháp dạy học

Việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong nhà trường nhằm tiếp cận, hình thành và phát triển năng lực học sinh qua việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường. Thực hiện chỉ thị của Ủy ban nhân dân Thành phố “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Tiếp tục thực hiện triển khai các phương pháp dạy học tích cực: phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, dạy học trải nghiệm và tổ chức các hoạt động giáo dục nhà trường.

Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Tổ chuyên môn tăng cường tính chủ động

trong việc tổ chức các chủ đề dạy học trải nghiệm. Triển khai dạy học tích hợp ở các mức độ khác nhau.

Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học trong trường phổ thông. Xây dựng các tiết học phòng thí nghiệm, thư viện, các di tích lịch sử và cơ sở ngoài nhà trường.

Các tổ bộ môn tăng cường tổ chức các chuyên đề nhằm hướng dẫn học sinh tự học thông qua hệ thống E-Learning, thực hiện các nhiệm vụ học tập theo các hình thức dạy học do nhà trường triển khai. Bố trí, sắp xếp thời lượng để hướng dẫn học sinh đọc sách, tài liệu học tập, hình thành văn hóa đọc và phương pháp đọc khoa học.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...):

a. Thực hiện chuyển đổi số, xây dựng trường học số

Tiếp tục khai thác và sử dụng các hệ thống quản lý dạy học trực tuyến LMS ngành giáo dục; hệ thống quản lý nội dung học tập để sử dụng hệ thống kho học liệu số triển khai dạy học trực tuyến tại nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học kết hợp giữa dạy học trên lớp và dạy học trực tuyến; xây dựng và phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học của Giáo dục phổ thông.

Tổ chức tập huấn về nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với các hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động dạy, học cho giáo viên và học sinh.

Triển khai thực hiện các quy định về xây dựng, phê duyệt, sử dụng học liệu số tại nhà trường, xây dựng giải pháp thực hiện để đạt 35% nội dung chương trình giáo dục phổ thông triển khai hình thức học trực tuyến.

Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2022 đến 2025, định hướng đến năm 2030 (đính kèm).

b. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập; rà soát, xây dựng quy chế, phân công cụ thể từng thành viên trong việc quản lý số điểm điện tử đảm bảo tính công bằng, khách quan.

Thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu dùng chung của Thành phố Hồ Chí Minh; Tiếp tục thực hiện tuyển sinh trực tuyến vào các lớp 6, đăng ký trực tuyến nguyện vọng tuyển sinh 10 Trung học phổ thông...

Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, nhà trường tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá; có lộ trình thực hiện chữ ký số hướng đến sử

dụng học bạ điện tử khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý.

Tiếp tục quản lý, giáo dục học sinh và đội ngũ bằng hệ thống <https://csdl.hcm.edu.vn/> và hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến trên VietSchool, Youtube... Nâng cấp hệ thống website của nhà trường, hoàn chỉnh thông tin rộng rãi đến cộng đồng.

Kế hoạch dạy học trên hệ thống LMS thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục năm học 2025-2026 (đính kèm);

Kế hoạch xây dựng kho học liệu số khối 6, 7, 8, 9 năm học 2025-2026 (đính kèm)

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác:

Bộ phận quản lý chuyên môn nắm bắt kế hoạch, thông tin các hội thi, cuộc thi, lập kế hoạch và triển khai về cho các tổ chuyên môn, các bộ phận phối hợp, thông tin đến cho giáo viên, học sinh để tham gia đầy đủ và chất lượng.

Căn cứ vào khả năng, năng lực của giáo viên để phân công nhân sự tham gia các hội thi, chú ý giao nhiệm vụ phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để thành viên tham gia.

Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, hỗ trợ kinh phí để các thành viên trong nhà trường yên tâm và cố gắng tham gia hết khả năng của mình. Động viên, khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho người tham gia thi. Ghi nhận công tác để cập nhật trong quá trình đánh giá kết quả, xếp loại công tác hàng năm của giáo viên.

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh:

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để phối hợp các trường trung học phổ thông chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập:

Kế hoạch giáo dục học sinh hòa nhập (đính kèm)

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Khi cần tư vấn, tìm hiểu về công tác giáo dục hòa nhập phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ và phát triển Giáo dục hòa nhập thành phố để thực hiện. Thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và giáo viên.

Nhà trường vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Thực hiện đúng và đầy đủ các

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa các hành vi sai phạm trong giáo dục, trong đơn vị.

Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026 (đính kèm). Trong đó, kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên. Có nhận xét, đánh giá và kết luận, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra. Thực hiện kiểm tra đúng nội dung, khách quan, công khai và nghiêm túc.

Chú trọng kiểm tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra việc đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại đơn vị. Các loại hồ sơ sổ sách đủ, đúng yêu cầu.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của học sinh và gia đình học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục. Hội đồng trường đóng góp ý kiến để hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quyết định các nội dung, nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu để từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường.

Sau mỗi quý, mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục:

Thực hiện cơ chế quản lý của cơ sở giáo dục công lập, đơn vị sự nghiệp công lập theo Luật, Nghị định, theo chỉ đạo và hướng dẫn của các cấp trong quản lý tài chính của đơn vị.

Xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu đầu năm theo đúng quy định của văn bản: Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025 - 2026.

Đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường. Sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành. Thực hiện các nguồn thu theo đúng quy định.

Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định.

Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt”, “Không dùng tiền mặt trong khuôn viên nhà trường” cho phụ huynh và học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường:

Kế hoạch thực hiện qui chế công khai trong trường học năm học 2025 – 2026 (đính kèm).

1.15. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học:

a. Chất lượng bộ môn

Bộ môn	Chỉ tiêu phấn đấu
Ngữ văn	85% Đạt trở lên
Toán	85% Đạt trở lên
Anh văn	80% Đạt trở lên
KHTN	85% Đạt trở lên
Lịch sử và Địa lí	90% Đạt trở lên
GDCD	90% Đạt trở lên
Công nghệ	90% Đạt trở lên
Tin học	90% Đạt trở lên
GDTC, Nghệ thuật, HĐTN-HN, GDĐP	100% Đạt

b. Chất lượng học sinh

Kết quả học tập		Kết quả rèn luyện	
Xếp loại	Chỉ tiêu phấn đấu	Xếp loại	Chỉ tiêu phấn đấu
Tốt	30% trở lên	Tốt	85% trở lên
Khá	35% trở lên	Khá	15% trở lên
Đạt	35% trở lên	Đạt	Dưới 1%
Chưa đạt	Dưới 2%	Chưa đạt	Dưới 1%

c. Chất lượng toàn trường

Stt	Nội dung	Chỉ tiêu phấn đấu
1	Nhà trường đăng ký tham gia các cuộc thi cấp phường, cấp Thành phố theo số lượng qui định.	100%
2	Giáo viên tập huấn BDTX	100%
3	Giáo viên thao giảng cấp trường	100%
4	Giáo viên thực hiện chuyên đề cấp trường	02 chuyên đề/tổ/năm
5	Giáo viên dạy giỏi cấp trường	30% GV/tổ trở lên
6	Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường	50% GVCN trở lên
7	Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS	100% trở lên
8	Tỉ lệ HS đỗ các nguyện vọng vào trường công lập trong kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT	70% trở lên
9	Học sinh giỏi đạt giải cấp Cụm	20 HS trở lên
10	Học sinh giỏi đạt giải cấp Thành phố	01 HS trở lên
11	Chiến sĩ thi đua cơ sở	10% GV-NV trở lên
12	Chiến sĩ thi đua Thành phố	1 cá nhân trong tổng số CSTĐ 3 năm liên tục của đơn vị

Stt	Nội dung	Chỉ tiêu phần đầu
13	Trường đạt danh hiệu thi đua	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
14	Lao động tiên tiến	100%
15	Tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng	90% trở lên
16	Chi bộ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
17	Công đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
18	Chi đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
19	Liên Đội	Xuất sắc

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt

Kế hoạch phụ đạo học sinh có mức đánh giá Kết quả học tập chưa đạt năm học 2025 - 2026 (đính kèm).

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi về văn hóa và các môn năng khiếu

- Bộ phận chuyên môn xây dựng *Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2025-2026 (đính kèm)*. Phân công giáo viên hướng dẫn và lập kế hoạch giảng dạy.

- Thực hiện kế hoạch về bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi trường dự thi học sinh giỏi cấp Thành phố Hồ Chí Minh lớp 9. Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn để kịp thời bồi dưỡng; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo. Tổ chức chọn đội tuyển bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, hệ thống và nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt; nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường đồng thời phát huy sự tìm tòi, sáng tạo, nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên và trao đổi kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi giữa giáo viên trong nhà trường với các giáo viên trường bạn.

2.3. Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Kế hoạch ôn tập tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 (đính kèm).

Căn cứ các hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo kế hoạch dạy học phù hợp; hướng dẫn học sinh khối 9 tích cực chủ động trong tiếp thu kiến thức trên lớp, thực hiện tự học ở nhà và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để có thể hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập trên lớp, tham gia thi tuyển hoặc chọn lựa hình thức giáo dục dạy nghề phù hợp để học tiếp lên cao.

Trong hướng dẫn học sinh lớp 9, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và hướng dẫn học sinh và cha mẹ học sinh

đầy đủ để học sinh và cha mẹ học sinh có thể quyết định chọn trường, chọn nghề phù hợp; tuyệt đối không áp đặt, gợi ý, định hướng theo nhận định chủ quan của giáo viên.

Lên kế hoạch ôn cụ thể, hệ thống lại kiến thức cơ bản (kiến thức khung), hướng dẫn các dạng bài nằm trong trọng tâm của chương trình, hệ thống lại chương trình toàn cấp (nhấn mạnh chương trình lớp 9), luyện các dạng đề thi để học sinh nắm được tổng quan của đề thi, có kiến thức ổn định, vững vàng cho kỳ thi sắp tới.

Xác định nhiệm vụ ôn tập cho học sinh để đạt kết quả cao nhất trong kỳ thi là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Do đó, nhà trường đã chọn, phân công chuyên môn cho giáo viên cốt cán để đảm nhiệm việc dạy và ôn tập các môn thi cho các em.

Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch ôn tập sớm, chi tiết cho từng buổi trên cơ sở bám sát theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, làm quen với nhiều dạng đề thi và theo phương châm "học đến đâu chắc đến đó".

Đặt mục tiêu dạy học trên tinh thần cao nhất. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng hoạt động; phân công chuyên môn hợp lý cho từng giáo viên.

Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, dự giờ tại các lớp; thực hiện kiểm tra thường xuyên với học sinh lớp 9, qua đó học sinh nắm được nội dung, chương trình ôn tập, giúp các em rèn luyện kỹ năng làm bài, làm quen với các thể loại câu hỏi và hình thức kiểm tra.

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

- Tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục 2 buổi/ngày cho học sinh các lớp 6/1 → 6/8
- Dạy học Toán khoa bằng tiếng Anh cho học sinh lớp 6/7, 6/8.
- Dạy học tiếng Anh với giáo viên bản ngữ cho học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9 có nhu cầu.
- Dạy học giáo dục STEM cho khối 6, 7, 8 có nhu cầu.
- Dạy học giáo dục kỹ năng sống cho khối 6, 7, 8, 9.
- Giảng dạy Tin học quốc tế IC3 cho khối 6, 7, 8 có nhu cầu.

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

Nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030", góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị, đáp ứng yêu cầu hội nhập, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, chuẩn bị hành trang cho học sinh THCS có năng lực số trở thành công dân toàn cầu, thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ của nhà trường năm học 2025-2026;

Thực hiện chương trình Tin học Quốc tế 70 tiết/khoá (35 tuần học); ôn tập cho học sinh đăng ký dự thi chứng chỉ tin học Quốc tế IC3;

Chỉ tiêu thực hiện theo yêu cầu Đề án: 60% học sinh tham gia học; 30% học sinh có chứng chỉ Tin học Quốc tế;

- *Thời lượng*: 2 tiết/lớp/tuần. Áp dụng cho 03 khối 6,7,8 năm học 2025-2026;

- *Đối tượng*: học sinh có nhu cầu, đủ tiêu chuẩn đầu vào.

- *Đơn vị liên kết thực hiện*: Trung tâm Ngoại ngữ Tin học Nguyễn Trần (48 Chương Dương, Phường Linh Xuân, Tp.HCM)

3.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

3.2.1. Chương trình hỗ trợ Toán, khoa học bằng tiếng Anh

Mục đích: Đẩy mạnh thực hiện đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2025”. Từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học.

Nội dung chương trình: Chương trình được thiết kế nhằm mang đến cho học sinh một môi trường học tập hiện đại, nơi Tiếng Anh được gắn liền với các môn học quan trọng như Toán và Khoa học. Thay vì chỉ học ngôn ngữ theo cách truyền thống, học sinh được tiếp cận kiến thức qua phương pháp Total Immersion Learning – học tập trong môi trường ngôn ngữ tự nhiên, giàu hình ảnh và trải nghiệm thực tế. Nhờ đó, các em không chỉ nâng cao khả năng ngôn ngữ mà còn rèn luyện tư duy logic, kỹ năng phân tích và khả năng trình bày ý tưởng.

- *Thời lượng*: 02 tiết/tuần, 1 tiết Tiếng Anh định hướng Toán và

1 tiết Tiếng Anh định hướng Khoa học.

- *Đối tượng*: học sinh có nhu cầu, đủ tiêu chuẩn đầu vào.

- *Đơn vị liên kết thực hiện*: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC AVS (Trụ sở chính: 89 LẠC LONG QUÂN, PHƯỜNG MINH PHỤNG, TPHCM) cung cấp chương trình và phần mềm ICDL Digital Student.

3.2.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

- *Mục đích*: Đẩy mạnh thực hiện đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2025”. Tạo ra không khí tươi mới cho hoạt động dạy và học tiếng Anh của nhà trường; tạo hứng thú cho các em học sinh và từng bước nâng cao các kỹ năng nghe và nói tiếng Anh – đây là những kỹ năng còn yếu của việc dạy và học ngoại ngữ hiện nay.

- *Nội dung chương trình*: Trọng tâm của chương trình là luyện Kỹ năng Nghe – Nói và Phát âm. Thông qua các chủ đề liên quan đến cuộc sống, bản thân, văn hóa và nghề nghiệp tương lai. Kết quả chính là giúp học sinh tự tin trong giao tiếp tốt bằng tiếng Anh trong môi trường đa văn hóa.

- *Thời lượng*: 01 tiết/ tuần, được thực hiện cố định trong thời khóa biểu.

- *Đối tượng*: học sinh Khối 6, 7, 8, 9 các lớp có nhu cầu.

- *Đơn vị liên kết thực hiện*: Do Công ty Cổ phần trung tâm Anh ngữ GEMS (Trụ sở chính: Tầng 2 NCC SGCC - Bình Quới 1, Số 607 Xô Viết

Nghệ Tĩnh, Phường Bình Thạnh, Tp.HCM). Đơn vị liên kết phối hợp thực hiện chương trình và giáo viên trực tiếp giảng dạy.

- *Phân công thực hiện, phân bố chương trình:* đính kèm phụ lục.

3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

Trường THCS Hiệp Bình triển khai và xây dựng chương trình Giáo dục STEM với không gian sáng chế cho học sinh trung học.

- *Mục đích:* Giáo dục STEM giúp học sinh học qua trải nghiệm thực tế, kết nối lý thuyết với ứng dụng thông qua các dự án. Phương pháp này rèn luyện toàn diện các kỹ năng thiết yếu như làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, giải quyết vấn-đề, tính tự chủ, đồng thời giúp các em khám phá đam mê và định hướng nghề nghiệp

- *Nội dung chương trình:* Chương trình Giáo dục STEM cho học sinh Trung học.

- *Thời lượng:* 01 tiết/tuần.

- *Đối tượng:* học sinh có nhu cầu.

- *Đơn vị liên kết thực hiện:* Công ty cổ phần giáo dục GAIA (Số 03 Nguyễn Thế Lộc, Phường Bảy Hiền, TP Hồ Chí Minh) cung cấp chương trình Giáo dục STEM cho học sinh Trung học.

- *Phân công thực hiện, phân bố chương trình:* đính kèm phụ lục.

3.4. Tổ chức hoạt động Giáo dục Kỹ năng sống:

Căn cứ văn bản số 3178/GDDT-CTTT ngày 09/9/2019 về tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá trong trường học;

Mục đích: Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống nhằm rèn kỹ năng sống cho học sinh, tác động tốt đến việc hình thành nhân cách của học sinh; Giúp học sinh phát triển toàn diện trở thành những người công dân tốt phù hợp với quá trình phát triển hiện nay. Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành phát triển năng lực học sinh;

Nâng cao giá trị đạo đức, thẩm mỹ, lao động, hướng nghiệp cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

- *Thời lượng:* 01 tiết/tuần.

- *Đối tượng:* học sinh có nhu cầu.

- *Đơn vị liên kết thực hiện:* Công ty cổ phần giáo dục GAIA (Số 03 Nguyễn Thế Lộc, Phường Bảy Hiền, TP Hồ Chí Minh) cung cấp chương trình Giáo dục STEM cho học sinh khối 6,8; Công ty TNHH Kỹ Năng Sống Rồng Việt (122 Phan Xích Long, Phường Gia Định, Thành Phố Hồ Chí Minh) cung cấp chương trình Giáo dục STEM cho học sinh khối 7,9.

- *Phân công thực hiện, phân bố chương trình:* đính kèm phụ lục.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, qui chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chi bộ, lãnh đạo đơn vị trong việc đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của đơn vị. Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ thành phố lần thứ XI. Xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Thông tin thường xuyên cho giáo viên về tình hình chính trị, xã hội và các chủ trương chính sách mới của Đảng và Nhà nước, chú trọng giáo dục chính trị trong nhà trường thông qua các giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt tập thể và hoạt động ngoại khóa.

Thực hiện nghiêm Qui chế dân chủ ở cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học. *(Đính kèm Quyết định ban hành Quy tắc ứng xử trong nhà trường năm học 2025 – 2026).*

Thực hiện công khai tại đơn vị đúng theo qui định theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. *(Đính kèm Kế hoạch thực hiện qui chế công khai trong trường học năm học 2025 – 2026).*

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, kiến nghị của học sinh và cha mẹ học sinh để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

2. Đối với học sinh

Tổ chức cho học sinh học nội quy nhà trường, triển khai quy chế đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỉ luật học sinh cho cha mẹ và học sinh nắm rõ.

Tiếp tục thực hiện giáo dục toàn diện học sinh. Chú trọng giáo dục truyền thống, tình yêu quê hương, đất nước; Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, giáo dục thể chất *(Đính kèm Kế hoạch giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh năm học 2025 – 2026).*

Đổi mới nội dung giáo dục trong các giờ sinh hoạt dưới cờ kết hợp các hoạt động thi đố vui, thuyết trình, các trò chơi dân gian, hoạt động văn nghệ, tìm hiểu chủ đề an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, ma túy, kể chuyện Bác Hồ... nhằm lôi cuốn các em học sinh tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa.

Tổ chức có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua kỉ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể.

Vận dụng sáng tạo các nội dung giáo dục lồng ghép tích hợp trong các hoạt động giảng dạy để nâng cao nhận thức của học sinh về các vấn đề: đạo đức lối sống, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; pháp luật, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông...

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế và phổ biến, giáo dục pháp luật năm học 2025 – 2026 (đính kèm).

4. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Kế hoạch hoạt động tư vấn tâm lý học đường năm học 2025 – 2026 (đính kèm).

5. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bảo đảm an ninh trật tự giữa công an Phường Hiệp Bình với trường THCS Hiệp Bình (đính kèm).

Ban hành Quy chế phối hợp chăm sóc, quản lý sức khỏe học sinh giữa Trạm y tế phường Hiệp Bình với trường THCS Hiệp Bình (đính kèm).

Ban hành Quy chế phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh (đính kèm).

6. Công tác y tế học đường

Kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích cho học sinh năm học 2025 – 2026 (đính kèm).

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Công tác quản lý, chỉ đạo chung: Hiệu trưởng lập kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường; triển khai và phân công các bộ phận, cá nhân thực hiện lập các kế hoạch bộ phận và các hoạt động.

Công tác các bộ phận và kiểm tra:

- Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động dạy học lập kế hoạch quản lý hoạt động dạy học; kiểm tra, đánh giá các mảng hoạt động dạy học của tổ chuyên môn và báo cáo Hiệu trưởng.
- Phó Hiệu trưởng phụ trách lập kế hoạch các hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp, giáo dục địa phương, kiểm tra, đánh giá các mảng hoạt động được phân công phụ trách và báo cáo Hiệu trưởng.
- Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý học sinh lập kế hoạch giáo dục, quản lý kỉ luật học sinh; tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức tác phong kỉ luật của học sinh, kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của học sinh và báo cáo Hiệu trưởng.
- Tổ trưởng chuyên môn triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ. Báo cáo Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng định kì và thường xuyên về việc thực hiện kế hoạch, thực hiện chương trình, những khó khăn, tình huống phát sinh...

2. Công tác cải cách hành chính

Căn cứ mục tiêu của Kế hoạch xác định những nội dung cần đầu tư, điều chỉnh bổ sung nhằm:

- Đảm bảo mục tiêu đã được xây dựng trong Kế hoạch. Khắc phục những tiêu chí chưa đạt được trong năm 2023, phấn đấu các tiêu chí năm 2024 cao hơn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động, xây dựng các chuyên mục cải cách hành chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện giảm hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho cha mẹ học sinh. Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho cha mẹ học sinh đến giải

quyết hồ sơ. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính.

3. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ năm học 2025 – 2026 (đính kèm).

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Sau khi thành công trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1 giai đoạn năm 2017 - 2022, nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch kiểm định giai đoạn tiếp theo 2023 - 2028, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, ra quyết định thành lập hội đồng tự đánh giá tại đơn vị, thu thập và lưu trữ các minh chứng theo từng năm học.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị học tập, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài. Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ GD-ĐT. Báo cáo tự đánh giá phân biệt rõ mô tả hiện trạng với đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của đơn vị; sau năm học phải đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đã nêu trong báo cáo tự đánh giá của năm học trước; lưu ý rút kinh nghiệm trong công tác phân công bộ phận lưu giữ hồ sơ minh chứng đầy đủ và đúng quy định. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục (trang bị phần mềm do Viettel cung cấp), cập nhật dữ liệu trên phần mềm hàng năm.

5. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên

Ban hành Quy chế hoạt động chuyên môn năm học 2025 – 2026 (đính kèm).

6. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Ban hành qui tắc ứng xử trong nhà trường năm học 2025 – 2026 (đính kèm).

7. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra hoạt động sư phạm, thực hiện quy chế chuyên môn.

Phân công Phó hiệu trưởng cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân, tập trung kiểm tra nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua giờ dạy, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn.

Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học, phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện hiện đại trong dạy học.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

Phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm báo cáo theo định kì, đột xuất khi có yêu cầu.

Để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, giáo viên chủ nhiệm cần cập nhật danh

sách học sinh theo lớp trên hệ thống VietSchool; bộ phận Công nghệ thông tin chịu trách nhiệm cập nhật theo tiến độ niên học.

Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên website <https://thcschiepbinh.hm.edu.vn> và Fanpage của Liên đội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch; lấy ý kiến trong Ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt nhà trường; trình Hội đồng trường thông qua kế hoạch; triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan.
- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch.
- Xây dựng tiêu chí đánh giá, thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân. Ban hành Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng.

1. Phó Hiệu trưởng

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, đốc thúc các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.
- Duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn được phân công phụ trách.
- Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách.
- Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường.
- Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

2. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học của tổ chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch giảng dạy trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 1 lần/2 tuần. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

3. Công đoàn nhà trường

- Căn cứ kế hoạch hoạt động của Liên Đoàn Lao động thành phố Thủ Đức và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động công đoàn phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.
- Phối hợp, đề xuất với Hiệu trưởng nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Vận động công đoàn viên nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

4. Chi đoàn giáo viên

- Căn cứ kế hoạch hoạt động của tổ chức của Đoàn phường Linh Xuân và kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Vận động đoàn viên, học sinh nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

4. Giáo viên, nhân viên

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo phân công của tổ chuyên môn.

- Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Công đoàn, Đoàn trường tổ chức.

Trên đây kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của trường THCS Hiệp Bình, trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ và tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với thực tế; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt được chất lượng hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Cán bộ quản lý;
- Tổ chuyên môn, văn phòng;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh



Phụ lục 1
KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2025 – 2026
(theo Kế hoạch số 42/KH-THCSHB ngày 15/9/2025 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Bình)

Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026

đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

(Được qui định theo Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố)

Cấp học	Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	Học kì I	Học kì II	Ngày kết thúc năm học	Các kì thi và xét tốt nghiệp
Mầm non		Thứ Sáu 05/9/2025	Từ 05/9/2025 Đảm bảo thực hiện đủ 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 19/01/2026 Đảm bảo thực hiện đủ 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Trước 31/5/2026	
Tiểu học	Thứ Hai 25/8/2025 (Lớp 1: 20/8/2025)	Thứ Sáu 05/9/2025	Từ 05/9/2025 Đảm bảo thực hiện đủ 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 19/01/2026 Đảm bảo thực hiện đủ 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Trước 31/5/2026	- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học trước ngày 30/6/2025. - Hoàn thành tuyển sinh vào Lớp 1 năm học 2026 – 2027 trước 31/7/2026.
THCS	Thứ Hai 25/8/2025 (Lớp 9: 20/8/2025)	Thứ Sáu 05/9/2025	Từ 05/9/2025 Đảm bảo thực hiện đủ 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 19/01/2026 Đảm bảo thực hiện đủ 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Trước 31/5/2026	- Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2025. - Hoàn thành tuyển sinh vào Lớp 6 năm học 2026 – 2027 trước 31/7/2026.



Cấp học	Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	Học kì I	Học kì II	Ngày kết thúc năm học	Các kì thi và xét tốt nghiệp
THPT	Thứ Hai 25/8/2025 (Lớp 12: 20/8/2025)	Thứ Sáu 05/9/2025	Từ 05/9/2025 Đảm bảo thực hiện đủ 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 19/01/2026 Đảm bảo thực hiện đủ 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Trước 31/5/2026	Hoàn thành tuyển sinh vào Lớp 10 năm học 2026 – 2027 trước 31/7/2026.
GDTX (THCS)	Thứ Hai 25/8/2025	Thứ Sáu 05/9/2025	Từ 05/9/2025 Đảm bảo thực hiện đủ 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 19/01/2026 Đảm bảo thực hiện đủ 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác		Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2025.
GDTX (THPT)	Thứ Hai 25/8/2025	Thứ Sáu 05/9/2025	Từ 05/9/2025 Đảm bảo thực hiện đủ 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Từ 19/01/2026 Đảm bảo thực hiện đủ 17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	Trước 31/5/2026	

Ghi chú:

- Ngày nghỉ lễ, tết được qui định bởi Bộ Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn trong năm; nếu nghỉ lễ trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì được nghỉ bù vào ngày làm việc kế tiếp. Hiệu trưởng các trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp cho đơn vị theo đúng qui định.
- Thời gian nghỉ phép năm của giáo viên được thực hiện trong thời gian nghỉ hè hoặc có thể được bố trí xen kẽ vào thời gian khác trong năm để phù hợp với đặc điểm cụ thể và kế hoạch thời gian năm học.

Phụ lục 2

QUY ĐỊNH SỐ TIẾT DẠY KHỐI 6, 7, 8, 9

(Kèm theo Kế hoạch số 42/KH-THCSHB ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Bình)



Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

(Được quy định theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018)

TT	Môn học		Học kỳ		Tổng thời lượng/môn
			HK1	HK2	
1	Ngữ văn		4	4	140
2	Lịch sử và địa lí		3	3	105
3	Ngoại ngữ 1		3	3	105
4	Toán		4	4	140
5	Khoa học tự nhiên		4	4	140
6	GD công dân		1	1	35
7	Công nghệ 6,7		1	1	35
	Công nghệ 8		1	2	52
	Công nghệ 9		2	1	52
8	Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	70
		Mĩ thuật	1	1	
9	Giáo dục thể chất		2	2	70
10	Tin học		1	1	35
11	GD địa phương		1	1	35
12	Tự chọn lớp 7 (Toán, Ngoại ngữ)		2	2	70
13	Rèn luyện Văn, Toán, NN (Buổi 2)		3	3	105
14	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	SHDC - SHL	2	2	105
		Trải nghiệm	1	1	
Số tiết/tuần (cả năm học)			29 <i>(Riêng Khối 9: 30)</i>	29 <i>(Riêng Khối 8: 30)</i>	1015